

Số: 38 /2011/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách nhà nước nhằm xử lý triệt để, khắc phục ô nhiễm và giảm thiểu suy thoái môi trường cho một số đối tượng thuộc khu vực công ích

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng (sau đây gọi tắt là Quyết định 64);

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu kinh phí từ ngân sách Nhà nước nhằm xử lý triệt để, khắc phục ô nhiễm và giảm thiểu suy thoái môi trường cho một số đối tượng thuộc khu vực công ích như sau:

1. Khoản 2 Điều 1 được bổ sung như sau:

a) Công trình xử lý chất thải rắn để thực hiện việc đóng cửa bãi rác cũ theo Quyết định 64;

b) Công trình xử lý chất thải tập trung của làng nghề gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định 64;

c) Cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng phải xử lý triệt theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thuộc các đối tượng công ích sau:

- Cơ sở giam giữ, cải tạo phạm nhân; Trường, Trung tâm giáo dưỡng; Trung tâm huấn luyện nghiệp vụ thuộc lực lượng công an nhân dân;

- Cơ sở bảo trợ xã hội, Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội;

- Các đơn vị huấn luyện quân sự từ cấp quân khu trở lên; các cơ sở xử lý vũ khí, khí tài, trang thiết bị quân sự”.

2. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 2. Điều kiện và nội dung hỗ trợ

1. Các dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường của các cơ sở theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này được xem xét, hỗ trợ khi có đầy đủ các điều kiện sau đây:

a) Đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật và được đưa vào kế hoạch ngân sách hàng năm;

b) Chưa có kinh phí thực hiện hoặc đã được bố trí nhưng chưa đủ để thực hiện dự án.

2. Dự án theo quy định tại Khoản 1 Điều này phải bao gồm một trong các nội dung sau: xử lý tiêu huỷ thuốc bảo vệ thực vật đã quá hạn sử dụng hoặc bị cấm lưu hành, bao bì thuốc bảo vệ thực vật; xử lý phục hồi môi trường đất; xử lý ô nhiễm tồn lưu chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh; xử lý không chế ô nhiễm bãi rác, đóng cửa, phục hồi môi trường bãi rác, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình xử lý chất thải rắn; xử lý nước thải sinh hoạt đô thị; xử lý chất thải tập trung của làng nghề; xử lý chất thải của các cơ sở xử lý vũ khí, khí tài, trang thiết bị quân sự; xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý chất thải”.

3. Điều 6 được sửa đổi như sau:

“Điều 6. Cơ chế quản lý

1. Nhà nước dành một khoản kinh phí cho việc hỗ trợ có mục tiêu để xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí cho việc thực hiện các mục tiêu này thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng công trình xử lý chất thải của các dự án thực hiện theo cơ chế quản lý đầu tư và xây dựng.”

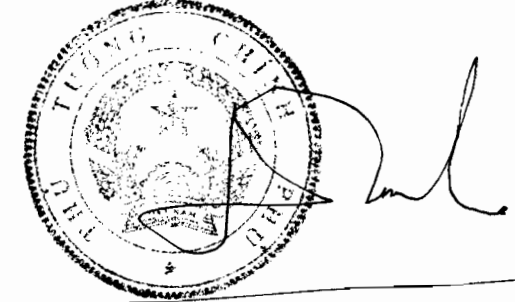
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2011.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./:

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b). 290

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng